

HƯỚNG DẪN HỌC SINH HỌC TẬP

Môn: Địa- Khối 10

Tuần 1

Tiết 1

**Bài 2: MỘT SỐ PHƯƠNG PHÁP BIỂU HIỆN
CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐỊA LÍ TRÊN BẢN ĐỒ**

A/ Nội dung cần đạt

1. Kiến thức:

- Phân biệt được một số phương pháp biểu hiện các đối tượng địa lí trên bản đồ
- Hiểu được mỗi một phương pháp đều có thể biểu hiện được một số đối tượng địa lí nhất định trên bản đồ và từng đặc điểm của đối tượng đều được thể hiện ở từng phương pháp.

2. Năng lực:

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề, tự học.
- Sử dụng được các công cụ địa lý (bản đồ, tranh ảnh,...) để khai thác kiến thức.
- Xác định và lí giải được sự phân bố các đối tượng địa lí.
- Phân tích được mối quan hệ giữa đặc điểm của đối tượng địa lí với phương pháp biểu hiện bản đồ.

B/ Nội dung bài học

1. Phương pháp kí hiệu

- Để biểu hiện các đối tượng phân bố theo những điểm cụ thể: các điểm dân cư, mỏ khoáng sản, hải cảng...

- Có 3 dạng kí hiệu:

+ Kí hiệu hình học.

+ Kí hiệu chữ.

+ Kí hiệu tượng hình.

Biểu hiện được: tên, vị trí, số lượng (quy mô), cấu trúc, chất lượng và động lực phát triển của đối tượng

2. Phương pháp kí hiệu đường chuyển động

- Thể hiện những di chuyển của các hiện tượng địa lí tự nhiên, kinh tế - xã hội trên bản đồ.

- Biểu hiện được:

+ Hướng di chuyển.

+ Khối lượng di chuyển.

+ Tốc độ di chuyển.

3. Phương pháp chấm điểm:

- Biểu hiện các đối tượng phân bố không đồng đều bằng những điểm chấm có giá trị như nhau.

- Khả năng biểu hiện:
- + Sự phân bố của đối tượng.
- + Số lượng của đối tượng.

4. Phương pháp bản đồ, biểu đồ:

- Thể hiện giá trị tổng cộng của một hiện tượng địa lí trên một đơn vị lãnh thổ bằng cách dùng các biểu đồ đặt vào phạm vi các đơn vị lãnh thổ đó.
- Khả năng biểu hiện: Số lượng, chất lượng, cơ cấu của đối tượng.

C/ Củng cố:

Câu 1: Phương pháp kí hiệu dùng để biểu hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm

- A. phân bố theo luồng di chuyển.
- B. phân bố phân tán, lẻ tẻ.
- C. phân bố theo những điểm cụ thể.
- D. phân bố thành từng vùng.

Câu 2: Trong các đối tượng địa lí dưới đây đối tượng nào được thể hiện bằng phương pháp kí hiệu trên bản đồ ?

- A. Đường giao thông.
- B. Mỏ khoáng sản.
- C. Sự phân bố dân cư.
- D. Lượng khách du lịch tới.

Câu 3: Trên bản đồ, khi thể hiện mỏ sắt người ta dùng kí hiệu Δ , đây là dạng ký hiệu nào?

- A. Kí hiệu tập thể.
- B. Kí hiệu chữ.
- C. Kí hiệu tượng hình.
- D. Kí hiệu hình học.

Câu 4: Các dạng kí hiệu thường được sử dụng trong phương pháp kí hiệu là

- A. Hình học, nền màu, chữ.
- B. Chữ, hình học, đường thẳng.
- C. Tượng hình, hình học, chữ.
- D. Đường thẳng, hình học, nền màu.

Câu 5: Muốn thể hiện các sự vật di chuyển theo các tuyến, thường dùng

- A. phương pháp kí hiệu.
- B. phương pháp đường chuyển động.
- C. phương pháp bản đồ, biểu đồ.
- D. phương pháp đường đẳng trị.

Câu 6: Để thể hiện các đối tượng phân bố phân tán lẻ tẻ, thường dùng

- A. phương pháp kí hiệu.
- B. phương pháp chấm điểm.
- C. phương pháp bản đồ, biểu đồ.
- D. phương pháp đường chuyển động.

Câu 7: Phương pháp chấm điểm được dùng để thể hiện các đối tượng địa lí có đặc điểm

- A. phân bố thành vùng.
- B. phân bố theo luồng di chuyển

C. phân bố theo những điểm cụ thể.

D. phân bố phân tán lẻ tẻ.

Câu 8: Phương pháp bản đồ – biểu đồ thường được dùng để thể hiện

A. Chất lượng của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ

B. Giá trị tổng cộng của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ

C. Cơ cấu giá trị của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ

D. Động lực phát triển của 1 hiện tượng địa lí trên 1 đơn vị lãnh thổ

D/ Dặn dò: Học bài.

Trường THPT Bình Tân
Tổ: Địa lí

HƯỚNG DẪN HỌC SINH HỌC TẬP
Môn: Địa- Khối 10
Tuần 2
Tiết 2

BÀI 3. SỬ DỤNG BẢN ĐỒ TRONG HỌC TẬP VÀ ĐỜI SỐNG

A/ MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Hiểu rõ ý nghĩa của bản đồ trong học tập và đời sống.
- Biết cách sử dụng bản đồ để xác định vị trí, nhận xét đối sự phân bố và giải thích mối quan hệ giữa các đối tượng địa lý.
- Hiểu rõ một số nguyên tắc cơ bản khi sử dụng bản đồ và Atlat trong học tập.

2. Năng lực:

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và tự học, sáng tạo.
- Phân tích được vai trò của bản đồ trong học tập địa lý.
- Sử dụng bản đồ, atlat địa lý để khai thác thông tin, kiến thức cần thiết; khai thác được các kênh thông tin bổ sung (biểu đồ, tranh ảnh,...) từ bản đồ, atlat địa lý; đọc được lát cắt địa hình; sử dụng được một số bản đồ thông dụng trong thực tế.

3. Phẩm chất: Phẩm chất: chăm chỉ trong học tập, có trách nhiệm.

B/ Nội dung bài học

I. Vai trò của bản đồ trong học tập và đời sống

1. Trong học tập:

- Bản đồ là phương tiện không thể thiếu trong học tập (học tại lớp, học ở nhà, để kiểm tra).
- Qua bản đồ có thể xác định được vị trí của một địa điểm, mối quan hệ giữa các thành phần địa lý, đặc điểm của các đối tượng địa lý....

2. Trong đời sống:

- Là phương tiện được sử dụng rộng rãi trong cuộc sống hàng ngày.
- Phục vụ trong các ngành kinh tế, quân sự...

II. Sử dụng bản đồ, Atlat trong học tập:

1. Chọn bản đồ phù hợp với nội dung cần tìm hiểu

2. Cách đọc bản đồ:

- Đọc tên bản đồ để biết được nội dung thể hiện trên bản đồ.
- Tìm hiểu tỉ lệ bản đồ.
- Xem các kí hiệu trên bản đồ.
- Xác định phương hướng trên bản đồ.
- Tìm hiểu mối quan hệ giữa các yếu tố địa lý trên bản đồ.

C/ Củng cố

Câu 1. Để tìm hiểu về chế độ nước của một con sông, cần phải sử dụng bản đồ nào sau đây?

- A. Bản đồ khí hậu.
- B. Bản đồ địa hình.
- C. Bản đồ nông nghiệp.
- D. Bản đồ địa chất.

Câu 2. Trong học tập, bản đồ là một phương tiện để học sinh

- A. thư giãn sau khi học xong bài.
- B. học thay sách giáo khoa.
- C. học tập, rèn luyện các kỹ năng địa lí.
- D. xác định vị trí các bộ phận lãnh thổ trong bài.

Câu 3. Trong đời sống, bản đồ là một phương tiện để

- A. trang trí nơi làm việc.
- B. xác lập mối quan hệ giữa các đối tượng địa lí.
- C. tìm đường đi, xác định vị trí.
- D. biết được sự phát triển KT - XH của một quốc gia.

Câu 4. Trước khi đọc bản đồ cần phải nghiên cứu kỹ yếu tố nào sau đây?

- A. Tỉ lệ bản đồ.
- B. Phương hướng.
- C. Bảng chú giải.
- D. Nội dung bản đồ.

Câu 5: Để tìm hiểu về chế độ nước ta của một con sông , cần phải sử dụng bản đồ nào ?

- A. Bản đồ khí hậu.
- B. Bản đồ địa hình.
- C. Bản đồ địa chất.
- D. Bản đồ nông nghiệp.

Câu 6: Loại bản đồ nào dưới đây thường xuyên được sử dụng trong quân sự ?

- A. Bản đồ dân cư.
- B. Bản đồ khí hậu.
- C. Bản đồ địa hình.
- D. Bản đồ nông nghiệp.

Câu 7: Để xác định chính xác phương hướng trên bản đồ cần dựa vào

- A. Các cạnh của bản đồ.
- B. Bảng chú giải trên bản đồ.
- C. Hệ thống kinh vĩ tuyến trên bản đồ.
- D. Các đối tượng địa lí thể hiện trên bản đồ.

Câu 8: Để giải thích tình hình phân bố Mưa của một khu vực cần kết hợp sử dụng những bản đồ nào

- A. Bản đồ khí hậu và bản đồ địa hình.
- B. Bản đồ địa hình và bản đồ địa chất.
- C. Bản đồ thủy văn và bản đồ địa hình.
- D. Bản đồ địa chất và bản đồ thổ nhưỡng.

D/ Dặn dò: Học bài.